

Bản án số: 12/2022/HSST
Ngày 21 tháng 02 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Quyết Chiến

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Lăng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:**
Ông Phạm Quang Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kim Thành K, sinh ngày 14/8/1993, tại tỉnh V

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn P, xã L, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Kim Thành H; mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án: có 01, tại bản án số 15/2020/HS-ST ngày 02/03/2020 của TAND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm (pháo)*”, ngày 01/12/2020 chấp hành xong hình phạt tù, các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích; tiền sự: có 01, ngày 30/10/2021 bị Công an xã Liên Hòa, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản (theo quyết định số 03/QĐ-XPHC), chưa nộp phạt; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2021 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Triệu Thị T, sinh năm 1975 và anh Phạm Đình S, sinh năm 1973

Đều cư trú: thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh V, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/11/2021, Hà Ngọc T, sinh năm 1992 ở thôn Phú Khánh, xã Liên Hòa, Lập Thạch, Vĩnh Phúc lái xe máy chở Kim Thành K ở cùng thôn và Nguyễn Đức B, sinh 1993 ở thôn Ngọc Liễn, xã Liên Hòa tới nhà mẹ vợ ở của B ở thôn Hoàng Chung, xã Đồng Ích uống rượu. Khi tới nơi thì B, T vào ăn cơm, uống rượu còn K không vào và đợi ở ngoài đường 305 cũ thuộc thôn Hoàng Chung, xã Đồng Ích. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, thấy B và T chưa ra và có nhiều người để ý nên K đi vào trong ngõ bên phải đường 305 cũ. Khi đi vào trong ngõ khoảng 100m K phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu honda wave màu xanh, biển kiểm soát: 88F7- 4832 của chị Triệu Thị T ở thôn H, xã Đ dựng ở đường, không có ai trông giữ, trên xe máy có để 01 bao tải thóc ở phía trước chỗ giá để hàng, 01 bao tải thóc trên yên xe phía sau, chìa khóa xe máy vẫn cắm ở ổ khóa điện. Thấy vậy, K nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. K đến gần phía bên trái xe máy rồi dùng tay trái giữ tay lái bên trái xe, tay phải hất bao tải lúa phía trước xuống đất. Khi bao tải lúa phía trước rơi xuống đất, K dùng tay phải cầm vào chìa khóa xe đang cắm ở ổ khóa điện chuẩn bị vặn mở để trộm cắp chiếc xe máy và chuẩn bị đẩy bao tải phía sau xuống đất thì bị chị T ở trong nhà phát hiện hô to “*có người lạ, trộm, trộm*” và chạy ra chỗ xe máy, anh Phạm Đình S, chồng chị T nghe tiếng chị T hô thì chạy ra theo. Anh S và chị T chạy ra bắt giữ được K và báo cơ quan công an.

Ngày 23/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch có văn bản số 546/KL-HĐĐG kết luận: 01 xe máy wave, nhãn hiệu honda, màu xanh, BKS 88F7-4832 đã cũ trị giá 6.000.000 đồng.

Đối với Hà Ngọc T và Nguyễn Đức B, quá trình điều tra xác định T và B không biết và không tham gia trộm cắp xe máy cùng K, khi trộm cắp xe máy Kiên không bàn bạc, trao đổi gì với B và T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

* Về vật chứng thu giữ: 01 xe máy wave, nhãn hiệu honda, màu xanh, biển kiểm soát 88F7-4832 đã cũ là tài sản của vợ chồng chị Triệu Thị T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho vợ chồng chị T, vợ chồng chị T đã nhận và không yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT- VKS ngày 12 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Kim Thành K về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Kim Thành K, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Kim Thành K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h-s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Kim Thành K từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xác định bị cáo không bàn bạc và không cùng ai khác trộm cắp tài sản của chị T. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại là chị Triệu Thị T, anh Phạm Đình S vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị T, anh S đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp; không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt chị T, anh S.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo Kim Thành K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy

tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ động cơ, mục đích tư lợi để có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 13 giờ 10 phút ngày 21/11/2021 tại thôn Hoàng Chung, xã Đồng Ích, Lập Thạch, Kim Thành K đã trộm cắp của vợ chồng chị Triệu Thị T, anh Phạm Đình S 01 chiếc xe máy Wave biển kiểm soát: 88F7 - 4832 trị giá 6.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Kim Thành K đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu khó làm ăn chân chính mà lại lợi dụng sơ hở của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội “Vận chuyển hàng cấm (pháo)” và 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm h-s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo trộm cắp tài sản của bị hại nhưng chưa dịch chuyển được tài sản khỏi vị trí ban đầu đã bị phát hiện nên bị cáo được áp dụng Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự về phạm tội chưa đạt.

Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ về

hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Đối với Hà Ngọc T và Nguyễn Đức B, quá trình điều tra xác định T và B không biết và không tham gia trộm cắp xe máy cùng bị cáo, khi trộm cắp xe máy bị cáo không bàn bạc, trao đổi gì với B và T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung:

Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng: bị cáo không có tài sản riêng có giá trị lớn, không có thu nhập. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng vụ án: 01 xe máy wave, nhãn hiệu honda, màu xanh, biển kiểm soát 88F7-4832 đã cũ là tài sản của vợ chồng chị Triệu Thị T, anh Phạm Đình S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho chị T, anh S là đúng chủ sở hữu cần xác nhận.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm h - s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Kim Thành K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Kim Thành K 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/11/2021.

2. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại 01 xe mô tô Biển kiểm soát 88F7-4832.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã L;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Nga